TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2025/HS-ST
Ngày: 23-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Ngọc Điệp

Ông Thái Bình Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quyết - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2025, đối với:

- *Bị cáo*: Nguyễn Chí C, sinh ngày 25/01/1982; tại: tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); CCCD số: 074082008349, cấp ngày 29/02/2023; nơi cư trú: khu phố P, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 00/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 09/5/2025 đến nay, có mặt.

Nhân thân:

- Ngày 25/4/2006, Nguyễn Chí C bị Tòa án nhân dân thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 40/2006. C đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí.

- Ngày 09/01/2007, Nguyễn Chí C bị Tòa án nhân dân thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 07/2007. C chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/4/2007.

- Ngày 30/01/2008, Nguyễn Chí C bị Tòa án nhân dân thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 19/2008. C chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/01/2010, thi hành xong án phí và bồi thường cho bị hại ngày 01/7/2008.

- Ngày 27/11/2012, Nguyễn Chí C bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 05 tháng 02 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 237/2012 (trả tự do ngay tại tòa), thi hành xong án phí ngày 14/01/2013.

- Ngày 25/6/2014, Nguyễn Chí C bị Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 135/2014. C chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/02/2016, thi hành xong án phí ngày 03/11/2014.

- Ngày 22/8/2017, Nguyễn Chí C bị Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 171/2017. C chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/11/2017, thi hành xong án phí ngày 06/10/2017.

- Ngày 15/12/2018, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B khởi tố về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 15/10/2019 ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự, đình chỉ điều tra bị can và áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh. Đến ngày 06/4/2021, bệnh ổn định và không cần thiết phải bắt buộc điều trị (Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần sau thời gian điều trị bắt buộc số 244 ngày 06/4/2021 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương B).

- Ngày 05/7/2022, Nguyễn Chí C bị Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 117/2022. C chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2023, thi hành xong án phí ngày 06/9/2022.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Nguyên K, sinh năm 1993; địa chỉ: khu phố A, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, sđt 0971.818.847, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị T, sinh năm 1957; địa chỉ: khu phố B, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Chí C là người có 08 lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 19/01/2023, sau khi chấp hành xong án phạt tù tại Trại Giam X, Nguyễn Chí C trở về địa phương sống cùng với cha mẹ tại nhà riêng ở ấp B, xã P, thành phố B, tỉnh Bình Dương nay là khu phố B, phường P, thành phố Hồ Chí Minh và đi làm công nhân của Công ty TNHH H1, có địa chỉ tại khu phố B, phường P, thành H.

Khoảng 20 giờ ngày 08/5/2025, Nguyễn Chí C điều khiển xe đạp chạy vòng qua các tuyến đường ở ấp A, xã P, Thành phố B, tỉnh Bình Dương để tìm kiếm tài sản lấy trộm đem bán lấy tiền tiêu xài. Quá trình tìm kiếm, C nhìn thấy nhà của anh Nguyễn Nguyên K, sinh năm 1993, cư trú tại ấp A, xã P tắt đèn nên dừng lại dựng xe đạp ở vách tường rào bên hông quan sát. Khi không thấy ai trong nhà, C đi bộ ra phía sau hè trèo tường vào bên trong khu vực nhà của anh K, C tiếp tục đi đến vị trí phía trước cửa chính, thấy cửa không khoá nên C đi vào bên trong phòng khách tiến đến phòng ngủ. Lúc này, anh K đang tắm trong nhà vệ sinh, trước khi đi tắm anh K có để chiếc ví bên trong chứa số tiền 23.500.000 đồng ở vách ngăn bên hông

tủ quần áo. Thấy vậy, C lén lút đi vào cầm ví tiền của anh K mở ra xem, thấy trong ví có tiền mệnh giá 500.000 đồng nên C lấy trộm ví chứa tiền đặt vào trong túi quần bên phải, phía trước. Sau đó, C nhanh chóng rời khỏi nhà của anh K và lấy xe đạp đi về hướng phường A, thành phố Hồ Chí Minh rồi vào quán Massage ven đường (C không nhớ tên biển hiệu), lấy tiền riêng của mình mua vé 200.000 đồng, sau khi M xong, C lấy số tiền trong ví 1.000.000 đồng vừa mới trộm được "tip" cho nhân viên của quán, rồi C đạp xe đi về nhà tại ấp B, xã P để ngủ cho đến sáng thì vào công ty làm việc.

Sau khi tắm xong anh K không để ý đến vị trí để bóp tiền, khi sinh hoạt buổi tối xong thì đi ngủ. Đến khoảng 06 giờ sáng ngày 09/5/2025, anh K thức dậy, soạn đồ đi làm thì không tìm thấy ví tiền. Anh K trích xuất camera thì phát hiện vào lúc 20 giờ 12 phút ngày 08/5/2025 có đối tượng đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản nên đến Công an phường P trình báo sự việc. Sau khi tiếp nhận tố giác về tội phạm của anh Nguyễn Nguyên K, Công an xã P tổ chức lực lượng truy xét, xác định đặc điểm nhận dạng và hình ảnh người thanh niên nghi vấn trộm cắp tài sản được camera nhà anh K ghi nhận chính là Nguyễn Chí C là đối tượng thuộc diện theo dõi giáo dục tại địa phương nên mời về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan Công an Nguyễn Chí C đã khai nhận vào tối ngày 08/5/2025 đã đột nhập vào nhà anh K lấy trộm số tiền 23.500.000 đồng. Ngày 09/5/2025, Công an xã P đã chuyển hồ sơ, đối tượng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B để giải quyết theo thẩm quyền. Vật chứng thu giữ: 01 bóp da; Tiền Việt Nam 22.500.000 đồng; 01 xe đạp cũ đã qua sử dụng.

Ngày 13/5/2025, bà Trần Thị T, sinh năm 1957 là mẹ của Nguyễn Chí C đã tự nguyện giao nộp số tiền 1.000.000 đồng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B để bồi thường cho anh Nguyễn Nguyên K.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 4426/KLGĐ ngày 03/7/2025 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố H kết luận:

- Về y học: Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản vào ngày 08/5/2025, đương sự Nguyễn Chí C có Chậm phát triển tâm thần mức độ nhẹ (F70-ICD10)

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản vào ngày 08/5/2025, đương sự Nguyễn Chí C hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 16/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã giao trả 01 bóp da và số tiền 23.500.000 đồng cho anh Nguyễn Nguyên K. Hiện anh K không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với 01 (một) xe đạp đã qua sử dụng, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 đã ra quyết định chuyển vật chứng nêu trên đến Phòng Thi hành án khu vực 15 để đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 15 xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Bản Cáo trạng số 38/CT-VKSTDM ngày 26/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Chí C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm q, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù.

+ Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc xe đạp đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội.

+ Về trách nhiệm dân sự: Không.

- Bị cáo Nguyễn Chí C thống nhất Cáo trạng và Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận. Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại ông Nguyễn Nguyên K trình bày: Cái bóp tiền và số tiền bị hại đã được nhận lại. Bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm vấn đề nào khác, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị T trình bày: Bị cáo là con ruột của bà T, bị cáo bị hạn chế tinh thần từ nhỏ, do ảnh hưởng của chất độc màu da cam, bị cáo nhiều lần phạm tội trộm cắp tài sản và bị Tòa án xét xử. Bà T không yêu cầu bị cáo cáo trả lại số tiền 1.000.000 đồng đã khắc phục hậu quả thay cho bị cáo. Bà T mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; tống đạt đầy đủ, đúng thời hạn các quyết định tố tụng theo quy định. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát. Do đó, Tòa xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Chí C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc bóp bên trong có số tiền 23.500.000 đồng mà bị cáo Nguyễn Chí C thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, cáo trạng truy tố bị cáo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, mà còn gây mất an ninh trật tự tại nơi xảy ra vụ án. Bản thân bị cáo đã nhiều lần phạm tội trộm cắp tài sản và bị Tòa án xét xử, lẽ ra phải biết ăn năn hối cải, cố gắng cải tạo, sửa đổi để trở thành người tốt

có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, do lười biếng lao động, tham lam, tư lợi bị cáo lại tiếp tục con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm để trừng trị, giáo dục; đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa loại tội phạm này trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại; bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có cha là thương binh, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng Nhất, Nhì, Ba được quy định tại điểm q, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối chiếu tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, giá trị tài sản chiếm đoạt và tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Xét thấy, chiếc xe đạp đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 106, các điều 136, 260, 268, 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm q, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 09/5/2025.

3. Về xử lý vật chứng: tịch thu sung công quỹ nhà nước chiếc xe đạp đã qua sử dụng.

(*theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 178.25 ngày 27/8/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh*).

4. Về trách nhiệm dân sự: Không.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Chí C chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TP.HCM;
- VKSND KV15-TP.HCM;
- Phòng PV06-CATP.HCM;
- Phòng THADS KV15-TP.HCM;
- Phân trại tạm giam khu vực TDM;
- Người TGTT;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Bình